



Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2019

## GIỚI THIỆU LUẬT DÂN QUÂN TỰ VỆ SỐ 48/2019/QH14

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật Dân quân tự vệ (DQTV), có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2020.

Luật Dân quân tự vệ đã thể chế đường lối, quan điểm mới của Đảng liên quan đến DQTV, nhất là Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, các nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Chiến lược Bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Chiến lược Quốc phòng Việt Nam, Chiến lược Quân sự Việt Nam, Chiến lược Bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng, Chiến lược Bảo vệ biên giới quốc gia; đồng thời, cụ thể hóa quy định của Hiến pháp năm 2013 về xây dựng DQTV vững mạnh và rộng khắp, bảo đảm thống nhất với hệ thống pháp luật về quốc phòng, an ninh và pháp luật có liên quan.

Luật Dân quân tự vệ năm 2019 gồm 8 chương, 50 điều (giảm 01 chương, 16 điều so với Luật Dân quân tự vệ năm 2009); quy định về nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ; vị trí, chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc, tổ chức, hoạt động, chế độ, chính sách và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với Dân quân tự vệ.

Luật kế thừa nhiều nội dung của Luật Dân quân tự vệ năm 2009 và điều chỉnh, bổ sung một số quy định mới như sau:

### **1. Về giải thích từ ngữ (Điều 2)**

Bổ quy định về “*DQTV nòng cốt*”, “*DQTV rộng rãi*”, chỉ sử dụng khái niệm “*Dân quân tự vệ*” để phù hợp với Điều 66 Hiến pháp năm 2013, thống nhất với Luật Quốc phòng và các luật có liên quan khác; bổ sung giải thích các cụm từ về “*Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức*”, “*Công tác DQTV*” để thống nhất cách hiểu các cụm từ này trong Luật.

### **2. Về vị trí, chức năng của DQTV (Điều 3)**

Bổ sung, hoàn chỉnh địa vị pháp lý về vị trí, chức năng của DQTV là thành phần của lực lượng vũ trang nhân dân; là lực lượng bảo vệ Đảng, chính quyền, tính mạng, tài sản của Nhân dân, tài sản của cơ quan, tổ chức ở địa phương, cơ sở; làm nòng cốt cùng toàn dân đánh giặc ở địa phương, cơ sở khi có chiến tranh.

### **3. Về nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Dân quân tự vệ (Điều 4)**

Bổ sung quy định về sự chỉ huy của Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam và người chỉ huy đơn vị Quân đội vào trong nguyên tắc tổ chức, hoạt động của DQTV để bảo đảm chặt chẽ nguyên tắc lãnh đạo của Đảng đối với DQTV và phù hợp với thực tế.

#### **4. Về nhiệm vụ của Dân quân tự vệ (Điều 5)**

Kế thừa Luật Dân quân tự vệ năm 2009, Luật quy định 07 nhiệm vụ của DQTV; đồng thời, bổ sung nhiệm vụ: “*Tham gia thực hiện các biện pháp về chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng theo quy định của pháp luật, quyết định của cấp có thẩm quyền*” để thống nhất với Luật Quốc phòng và đáp ứng yêu cầu hoạt động của DQTV trong tình hình mới, nhất là các loại hình chiến tranh mới trong tương lai.

#### **5. Về thành phần của Dân quân tự vệ (Điều 6)**

Quy định DQTV thường trực là một trong những thành phần của DQTV, không luân phiên trong dân quân cơ động để khẳng định địa vị pháp lý của DQTV thường trực, phù hợp với thực tế hiện nay các địa phương đã và đang thực hiện.

#### **6. Về thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV trong thời bình (Điều 8)**

Cơ bản kế thừa Luật Dân quân tự vệ năm 2009; Luật quy định thời hạn tham gia dân quân thường trực là 02 năm; đồng thời, quy định đối với dân quân biển, tự vệ và chỉ huy đơn vị DQTV được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV đến hết 50 tuổi đối với nam, đến hết 45 tuổi đối với nữ nhằm khắc phục tình trạng một số địa phương, cơ quan, tổ chức thiếu người để tổ chức DQTV.

#### **7. Về đăng ký công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV (Điều 9)**

Bổ sung quy định lồng ghép đăng ký công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV với đăng ký nghĩa vụ quân sự nhằm cải cách hành chính, tiết kiệm thời gian, nguồn lực của công dân và cơ quan, tổ chức theo tinh thần cải cách hành chính của Đảng và Nhà nước.

#### **8. Tạm hoãn, miễn thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV trong thời bình (Điều 11)**

Mở rộng đối tượng được tạm hoãn, miễn thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV để tương thích với Luật Nghĩa vụ quân sự, phù hợp với thực tế và bảo đảm bình đẳng giới.

#### **9. Thôi thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV trước thời hạn, đưa ra khỏi danh sách DQTV (Điều 12)**

Bổ sung quy định thôi thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV trước thời hạn. Đồng thời, quy định đưa ra khỏi danh sách DQTV để khắc phục những vướng mắc, bất cập của Luật Dân quân tự vệ năm 2009, nâng cao chất lượng tổng hợp và khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng DQTV.

#### **10. Về tổ chức DQTV (Điều 15)**

Bổ sung quy định thôn đội trưởng kiêm tiểu đội trưởng hoặc trung đội trưởng dân quân tại chỗ ở thôn, để thể chế Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII nhằm tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động của dân quân ở thôn. Quy định này sẽ giảm trên 130.000 dân quân ở thôn.

## **11. Điều kiện tổ chức tự vệ trong doanh nghiệp (Điều 17)**

Luật quy định doanh nghiệp có đủ 04 điều kiện thì được xem xét thành lập tự vệ. Quy định này có tính chất mở và linh hoạt, chỉ thành lập tự vệ trong các doanh nghiệp khi có yêu cầu của nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trong khu vực phòng thủ của địa phương và phù hợp với tổ chức sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

## **12. Về hệ thống chỉ huy DQTV (Điều 18)**

Bổ sung quy định hệ thống chỉ huy DQTV để phù hợp với Luật Quốc phòng và tạo cơ sở pháp lý để chỉ huy DQTV bảo đảm thống nhất và hiệu quả.

## **13. Về chức vụ chỉ huy DQTV (Điều 19)**

Luật bổ sung đầy đủ các chức vụ chỉ huy DQTV (cả cấp phó) để thực hiện thống nhất, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ huy DQTV; đồng thời, làm cơ sở để quy định chế độ, chính sách đối với các chức vụ chỉ huy DQTV.

## **14. Ban chỉ huy quân sự cấp xã, thôn đội trưởng (Điều 20)**

- Quy định Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã là Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp xã, sĩ quan dự bị; trong tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, tình trạng chiến tranh Chỉ huy trưởng Ban Ban chỉ huy quân sự cấp xã được gọi vào phục vụ tại ngũ và tiếp tục đảm nhiệm chức vụ Chỉ huy trưởng Ban Ban chỉ huy quân sự cấp xã.

- Quy định Chính trị viên do Bí thư cấp ủy cấp xã đảm nhiệm; Phó chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã là người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Chính trị viên phó do Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đảm nhiệm để thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn quốc.

## **15. Về đào tạo Chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã, tập huấn, bồi dưỡng các chức vụ chỉ huy; huấn luyện DQTV (Chương III). Hoạt động của DQTV (Chương IV)**

Luật quy định khái quát nội dung cơ bản; đồng thời, quy định cụ thể về thời gian huấn luyện; giao Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết đúng với thẩm quyền của Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, bảo đảm tính linh hoạt, phù hợp với điều kiện trong tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, tình trạng chiến tranh.

## **16. Về chế độ, chính sách của DQTV (Điều 33, 34 và Điều 35)**

- Luật Dân quân tự vệ năm 2019 cơ bản kế thừa Luật Dân quân tự vệ năm 2009; Luật chỉ quy định chế độ, chính sách được hưởng, giao Chính phủ quy định chi tiết định mức DQTV được hưởng để phù hợp với thẩm quyền của Chính phủ và bảo đảm tính linh hoạt.

- Bổ sung chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với dân quân thường trực, phụ cấp đặc thù đi biên, bảo đảm tiền ăn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của DQTV trong tình hình mới, phù hợp với thực tế các địa phương đã và đang thực hiện.

### **17. Về nguồn kinh phí (Điều 36)**

Luật quy định: Ngân sách nhà nước bảo đảm cho DQTV của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập và địa phương. Kinh phí của tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập bảo đảm cho tự vệ của cơ quan, đơn vị mình.

### **18. Về nhiệm vụ chi cho DQTV (Điều 37, 38 và Điều 39)**

- Luật Dân quân tự vệ năm 2019 kế thừa Luật Dân quân tự vệ 2009, đồng thời điều chỉnh, bổ sung một số nội dung để khắc phục quy định chồng chéo nhiệm vụ chi của Bộ Quốc phòng, địa phương, cơ quan, tổ chức.

- Quy định đào tạo Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở thuộc nhiệm vụ chi của Bộ Quốc phòng (ngân sách Trung ương).

### **19. Về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức về DQTV (Chương VI)**

Kế thừa Luật Dân quân tự vệ năm 2009, Luật điều chỉnh, bổ sung một số quy định mới để thống nhất với các luật có liên quan, bảo đảm tính minh bạch, quy định rõ trách nhiệm của từng bộ, ngành, cơ quan, tổ chức và chính quyền địa phương.

### **20. Về sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật có liên quan đến DQTV (Điều 49)**

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015, Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật về quốc phòng.

Hiện nay, Bộ Quốc phòng đang triển khai xây dựng các văn bản thi hành Luật, gồm: 02 nghị định của Chính phủ, 05 quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 06 thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, bảo đảm đến ngày 01 tháng 7 năm 2020 khi Luật có hiệu lực sẽ triển khai thi hành được ngay./.